

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/HS-ST;
Ngày: 01-6-2023.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO - TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Mai Thị Mỹ Trang**;

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Võ Thành Nhân**;

2/ Ông **Lê Văn Kiệt**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Như Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa:
Bà **Đinh Thị Tuyết Hằng** - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2023/HSST ngày 11 tháng 4 năm 2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Văn V (tên gọi khác: Bồi) sinh ngày 26/9/1991, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú và chỗ ở: Số 14/16 đường Đ, phường 8, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 2/12; con ông Lê Văn Q sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị Đ sinh năm 1955; Bị cáo có vợ tên Phạm Hồ Yến N sinh năm 1993 và có 02 con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 03 lần gồm:

Ngày 18/4/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; sửa đổi, bổ sung năm 2009 (Bản án số 49).

Ngày 27/3/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm sửa một phần Bản án sơ thẩm số 211 ngày 28/12/2012 của Tòa án nhân dân

thành phố Mỹ Tho, tuyên phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo điểm c, e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; sửa đổi, bổ sung năm 2009; đồng thời tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù của Bản án số 49 ngày 18/4/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 05 năm 06 tháng tù (Bản án số 89). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/8/2017

Ngày 28/01/2019, bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 103 ngày 06/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo điểm g khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự hiện hành (Bản án số 16). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/11/2021.

Ngoài ra vào ngày 08/4/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; sửa đổi, bổ sung năm 2009 (Bản án số 38); Ngày 25/01/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho tuyên phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; sửa đổi, bổ sung năm 2009 (Bản án số 16). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/11/2011. Bị cáo phạm tội khi chưa thành niên nên được coi là không có án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 23/12/2022, tạm giam từ ngày 30/12/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Mỹ Tho, có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: **Võ Thị Thanh T** sinh năm 1999 (vắng mặt);

Địa chỉ: số số 14/5 đường Đ, phường 8, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

* Người làm chứng: **Cao Thị Thu T1**, sinh năm 1965 (vắng mặt);

Địa chỉ: số số 14/5 đường Đ, phường 8, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 ngày 22/12/2022, bị cáo Lê Văn V trèo lên sân thượng nhà bà Cao Thị Thu T tại số 14/5 đường Đ, phường 8, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang (theo V khai do bị người khác truy đuổi nên chạy trốn). Lúc này, bị cáo V nảy sinh ý định trộm cắp tài sản kiếm tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo V lén lút đi vào phòng ngủ của chị Võ Thị Thanh T1 (là cháu và ngụ cùng địa chỉ bà T) trộm cắp 02 hai ống tiết kiệm (heo đất) và vàng nữ trang để trong hộp màu đỏ để trong hai tủ nhựa. Sau khi trộm cắp được tài sản, bị cáo V đem lên tầng thờ cúng trên sân thượng đập vỡ 02 ống tiết kiệm lấy tiền bên trong có 6.500.000 đồng và vàng nữ trang trong hộp đỏ gồm 04 dây chuyền, 02 nhẫn cất

giấu vào túi quần bị cáo V đang mặc. Bị cáo V tiếp tục đi xuống nhà định tìm tài sản trộm thì bị bà T phát hiện, truy hô, truy đuổi lên tầng thượng, bà T1 yêu cầu V trả tài sản đã trộm cắp, lúc này bị cáo V lấy từ túi quần đưa lại bà T1 5.500.000 đồng, 04 dây chuyền, 02 nhẫn và xin lại bà T 1.000.000 đồng rồi trèo xuống đất trốn thoát. Bà T1 đến Công an phường 8, thành phố Mỹ Tho trình báo, đến ngày 24/12/2022, bị cáo V bị bắt và khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên. Vật chứng thu giữ trong vụ án: Tiền Việt Nam: 5.500.000 đồng; 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng; 03 dây chuyền bằng kim loại màu trắng; 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu trắng; 01 nhẫn kim loại màu vàng có đính đá màu trắng; 01 nhẫn kim loại màu trắng có đính đá màu trắng;

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 72 ngày 06/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Mỹ Tho kết luận: 01 dây chuyền bằng hợp kim vàng, khối lượng 8,0308g; 01 dây chuyền bằng hợp kim vàng, bề mặt có phủ Rhodi (Rh), khối lượng 5,8060g; 01 dây chuyền và mặt dây chuyền bằng hợp kim vàng, bề mặt có phủ Rhodi (Rh), khối lượng 2,8457g; 01 dây chuyền bằng hợp kim vàng, bề mặt có phủ Rhodi (Rh), khối lượng 2,8974g; 01 nhẫn bằng hợp kim vàng, khối lượng 3,2768g; 01 nhẫn bằng hợp kim vàng, bề mặt có phủ Rhodi (Rh), khối lượng 3,7311g tổng trị giá 21.179.500.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 42/CT-VKSMT ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã truy tố bị cáo Lê Văn Vinh về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn V từ 04 đến 05 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho bị hại Võ Thị Thanh T1: Tiền Việt Nam: 5.500.000 đồng; 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng; 03 dây chuyền bằng kim loại màu trắng; 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu trắng; 01 nhẫn kim loại màu vàng có đính đá màu trắng và 01 nhẫn kim loại màu trắng có đính đá màu trắng.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 1.000.000 đồng mà bị cáo V đã tiêu xài hết chị T không yêu cầu bồi thường. Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bồi thường.

Phát biểu tự bào chữa của bị cáo Lê Văn V: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người làm chứng đều không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị hại và người làm chứng vắng mặt. Những người này đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và trong quá trình điều tra, những người tham gia tố tụng nêu trên đã có lời khai cụ thể, đầy đủ, rõ ràng và bị hại đã nhận lại tài sản bị mất. Xét thấy sự vắng mặt của họ không gây khó khăn cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292 và Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên theo thủ tục chung.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn V đã khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 22/12/2022 tại nhà số 14/5 đường Đ, phường 8, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; Bị cáo Lê Văn V lén lút trèo vào nhà của bị hại và lấy trộm cắp tiền, vàng của chị Võ Thị Thanh T1 tổng trị giá 27.679.000 đồng nhằm mục đích tiêu xài cá nhân nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo Lê Văn V đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “*Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.0000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*”. Theo Bản án số 16/2019/HS-PT ngày 28-01-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang, bị cáo V đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng “*Tái phạm nguy hiểm*” và bị cáo V tiếp tục phạm tội khi chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo V thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “*Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm: g) *Tái phạm nguy hiểm**”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã đưa ra chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo V về tội phạm nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo V đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật Nhà nước ta bảo vệ, hành vi đó không chỉ làm thiệt hại đến tài sản của người khác, mà còn gây hoang mang làm cho nhân dân không an tâm lao động, sản xuất, gây mất trật tự xã hội. Do vậy, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc là cách ly các bị cáo ra khỏi xã một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục cho các bị cáo biết tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng V giữ lại sau khi trộm cắp của chị T, V khai đã sử dụng 400.000 đồng mua ma túy của người không rõ họ tên, địa chỉ để sử dụng, 600.000 đồng còn lại tiêu xài hết nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với bị cáo V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[4] Về nhân thân của bị cáo Lê Văn V : Bị cáo không có tiền sự, có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Hội đồng xét xử nhận định, bị cáo V là người có nhân thân xấu, lười lao động, lần phạm tội này của các bị cáo thể hiện sự không chấp hành pháp luật, bị cáo không có ý thức tu dưỡng bản thân.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, bị cáo V đã không thật thà khai báo, không ăn năn hối cải và bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bồi thường.

[7] Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Mỹ Tho đã trao trả cho bị hại Võ Thị Thanh T1: Tiền Việt Nam: 5.500.000 đồng; 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng; 03 dây chuyền bằng kim loại màu trắng; 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu trắng; 01 nhẫn kim loại màu vàng có đính đá màu trắng và 01 nhẫn kim loại màu trắng có đính đá màu trắng. Việc xử lý vật chứng phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] LỜI đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về mức hình phạt là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

[9] Về án phí: Bị cáo V phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm s khoản 1 và khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn V 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 23 tháng 12 năm 2022.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 46 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho bị hại Võ Thị Thanh T1: Tiền Việt Nam: 5.500.000 đồng; 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng; 03

dây chuyền bằng kim loại màu trắng; 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu trắng; 01 nhẫn kim loại màu vàng có đính đá màu trắng và 01 nhẫn kim loại màu trắng có đính đá màu trắng.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Tp Mỹ Tho;
- Công an Tp Mỹ Tho;
- C.c THADS Tp Mỹ Tho;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Mỹ Trang